TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2025/HS-ST
Ngày: 20-8-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Thị Thanh Thà.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Chon;

2. Ông Nguyễn Ngọc Long.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh *tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/2025/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hữu H, sinh năm 2003, tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A T, Khu phố A, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: Ấp C, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã P, Thành phố Hồ Chí Minh); chỗ ở: Ấp I, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã P, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1977, bị cáo chưa có vợ và con; anh chị em ruột gồm 03 người kể cả bị cáo.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 06/12/2024 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1979 (vắng mặt);

Địa chỉ: Số A T, Khu phố A, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1968 (vắng mặt);

Địa chỉ: Số A Khu phố F, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 00 ngày 06/12/2024, Công an xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã P, Thành phố Hồ Chí Minh) tuần tra phát hiện Nguyễn Hữu H đang điều khiển xe mô tô biển số 59G1-056.70 lưu thông trên đường có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Khi thấy lực lượng Công an, H liền ném 01 bịch nylon màu đen đang cầm trên tay trái vào bụi cây để phi tang nhưng bị phát hiện thu giữ, bên trong bịch nylon màu đen có 01 gói nylon chứa chất bột. H khai nhận chất bột trong gói nylon là ma tuý loại Heroine do H mua của một người thanh niên (không rõ lai lịch) tại khu vực gần bến xe A thuộc huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh và đang mang gói ma túy này đi bán cho người đàn ông tên H1 thì bị Công an kiểm tra phát hiện. Công an xã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và thu giữ vật chứng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Hữu H tại ấp C và ấp I, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh không thu giữ gì.

Quá trình điều tra H đã bán chất ma túy cho Trương Văn H1 được 02 lần, cụ thể như sau:

- Lần 01: Ngày 28/11/2024, H đến khu vực bến xe A mua 300.000 đồng ma túy loại Heroine mang về bán lại cho H1 với giá 400.000 đồng tại cầu L. H1 mang gói ma tuý đến khu vực đồng ruộng thuộc ấp C, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh sử dụng một mình cho đến hết.

- Lần 02: Ngày 01/12/2024, H đến khu vực bến xe A mua 300.000 đồng ma túy loại Heroine mang về bán lại cho H1 với giá 400.000 đồng tại cầu L. Số tiền mua ma tuý là do Hoàng góp 300.000 đồng và Nguyễn Văn T1 góp 100.000 đồng. H1 điều khiển xe mô tô chở T1 cùng đi mua ma tuý. Sau khi mua được ma tuý, H1 và T1 đến khu vực nghĩa địa thuộc ấp A, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, H1 phân chia ma tuý vừa mua thành hai phần tương ứng với số tiền đã góp. Sau đó, mỗi người đi tìm chỗ sử dụng riêng, T1 đã sử dụng hết phần ma túy của mình, phần ma tuý của H1 cũng đã sử dụng hết.

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 06/12/2024, H sử dụng số điện thoại 0922227079 gọi vào số 0329980307 gặp người bán ma tuý (không rõ lai lịch) hỏi mua 300.000 đồng ma túy loại Heroin, người này đồng ý và hẹn địa điểm giao dịch gần bến xe A. Thoả thuận xong, H điều khiển xe mô tô biển số 59G1-056.70 đến điểm hẹn gặp nam thanh niên giao số tiền 300.000 đồng và nhận 01 gói nylon chứa ma túy giấu vào túi áo khoác và điều khiển xe đi về nhà. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, H1 gọi điện thoại cho H hỏi mua 400.000 đồng ma túy, H đồng ý và hẹn địa điểm giao dịch tại khu vực đồng ruộng thuộc ấp G, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, H điều khiển xe mô tô biển số 59G1-056.70 đến điểm hẹn thì bị lực lượng Công an xã T kiểm tra bắt quả tang.

Kết luận giám định số 14609/KL-KTHS ngày 13/12/2024 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận: Bột được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5047 gam loại Heroine.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói niêm phong mang số vụ 14609 (4645)/24 có chữ ký của Cán bộ điều tra và Giám định viên.

-01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei 1: 357164766441789, số Imei 2: 357164766484284 (thu giữ của H).

-01 bịch nylon màu đen.

-01 xe máy biển số 59G1-056.70, số khung: RLCJ5B9207Y013627, số máy: 5B92013627. H khai đây là xe của ông Nguyễn Văn D là cha ruột của H cho mượn để đi công việc. Chiếc xe trên do ông D mua của ông Nguyễn Văn C, ông C đăng ký chủ sở hữu và sử dụng từ năm 2011 đến năm 2022 thì bán lại cho ông Nguyễn Văn D. Ông D không biết việc H sử dụng xe để đi mua bán trái phép chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKSKV8 ngày 10/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử Nguyễn Hữu H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ. Bị cáo đã có hành vi mua tàng trữ phép 01 gói nylon chứa ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5047gam, loại Heroin nhằm mục đích bán cho người khác thì bị bắt quả tang. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định.

Bị cáo không tranh luận, không tự bào chữa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử khoan hồng xử mức án nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng:*

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng:*

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu H đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ. Vào lúc 11 giờ 00 phút, ngày 06/12/2024, tại đoạn đường C thuộc ấp G, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã P), bị cáo tàng trữ 0,5047 gam ma túy ở thể rắn loại Heroine để nhằm mục đích bán cho người khác thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, bị cáo còn bán trái phép chất ma túy cho Trương Văn H1 hai lần vào ngày 28/11/2024 và ngày 01/12/2024. Bằng hành vi trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hữu H đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 là phù hợp.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và tạo ra dư luận xấu trong nhân dân. Bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phạt nghiêm để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt cho xã hội. Tuy nhiên, cần xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

Bị cáo thừa nhận thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy 02 lần được số tiền 200.000 đồng và tự nguyện nộp lại. Hội đồng xét xử cần truy thu số tiền này.

[3] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Tình tiết tăng nặng: Không có

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017, xét thấy bị cáo thu lợi bất chính không lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong mang số vụ 14609 (4645)/24 có chữ ký của Cán bộ điều tra và Giám định viên, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei 1: 357164766441789, số Imei 2: 357164766484284, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

-01 bịch nylon màu đen, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

-01 xe máy biển số 59G1-056.70, số khung: RLCJ5B9207Y013627, số máy: 5B92013627. H khai đây là xe của ông Nguyễn Văn D là cha ruột của H cho mượn để đi công việc. Chiếc xe trên ông D mua của ông Nguyễn Văn C, ông C mua và đăng ký

chủ sở hữu từ năm 2011 đến năm 2022 thì bán lại cho ông Nguyễn Văn D. Ông D không biết việc H sử dụng xe để đi mua bán trái phép chất ma túy, Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho ông D.

[6] Đối với Trương Văn H1 và Nguyễn Văn T1 có hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" Cơ quan cảnh sát điều tra đã bàn giao Công an xã T đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

[7] Đối với người thanh niên bán ma túy trái phép cho bị cáo hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau. Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí, Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu H 07 (Bảy) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/12/2024.

2. Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy gồm: 01 gói niêm phong mang số vụ 14609 (4645)/24 có chữ ký của Cán bộ điều tra và Giám định viên và 01 bịch nylon màu đen.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei 1: 357164766441789, số Imei 2: 357164766484284.

Trả cho ông Nguyễn Văn D 01 xe máy biển số 59G1-056.70, số khung: RLCJ5B9207Y013627, số máy: 5B92013627.

Truy thu đối với bị cáo Nguyễn Hữu H tiền thu lợi bất chính 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

Các vật chứng trên được liệt kê tại Phiếu nhập kho vật chứng số 79/PNK ngày 14/02/2025 và Lệnh nhập kho vật chứng số 339/LNK-ĐCSMT ngày 14/02/2025 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C (nay là Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H).

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo Nguyễn Hữu H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 8;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châu Thị Thanh Thà